

Bản án số: 502/2017/DS-ST
Ngày: 26/9/2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bảo Lâm
2. Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Cao Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 201/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2017/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 310/2017/QĐST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K

Hội sở: Tòa nhà Đ – đường H, phường T, quận Q, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – sinh năm 1968

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị My M – sinh năm 1993 (Có mặt)

Địa chỉ : đường N, Phường X, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo văn bản ủy quyền ngày 11/5/2017.

Bị đơn: Ông Đinh Tiến V – sinh năm 1989

Địa chỉ : đường C, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Đinh Tiến V vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 24/5/2017 của Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K (sau đây gọi là Ngân hàng) cùng trình bày của và Võ Thị My M là người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn thì: Ngày 12/9/2014 ông Đinh Tiến V (sau đây gọi là Bị đơn) có ký Hợp đồng tín dụng số: 20140926-500000-0056 với Ngân hàng để vay số tiền 30.450.000đ, lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng Bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền 47.058.000đ (gồm gốc và lãi), trả dần trong 24 tháng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/11/2014. Thực hiện theo Hợp đồng, Bị đơn đã nhận tiền và đã thanh toán được 18.576.000đ, từ ngày 04/7/2016 Bị đơn không thanh toán tiếp mặc dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Bị đơn phải thanh toán 20.294.159đ nợ gốc và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/9/2017 cho đến khi trả hết nợ vay theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập cho Bị đơn để tự khai; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Bị đơn đều vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị đơn vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn bà Võ Thị My M trình bày: Từ khi vay cho đến ngày 04/7/2016 Bị đơn đã trả được 18.576.000đ tiền gốc và lãi, mặc dù Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần nhưng từ 04/7/2016 tới nay Bị đơn không trả tiếp. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Bị đơn trả nợ gốc là 20.294.159đ và trả tiền lãi từ ngày 27/9/2017 cho đến khi trả hết nợ, mức lãi chậm thanh toán theo quy định tại Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký, yêu cầu trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã làm đúng quy định của pháp luật, xét xử đúng hạn luật định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng khởi kiện “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” yêu cầu Bị đơn có địa chỉ tại số: đường C, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phải thanh toán tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký.

Theo kết quả xác minh của Công an Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì: “Ông Đinh Tiến V, sinh năm 1989 có hộ khẩu thường trú tại đường C, Phường N, quận B, từ ngày 05/03/2014 cho đến nay. Hiện không có cư ngụ tại địa phương đi làm ở đâu không rõ”.

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của Ngân hàng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc tham gia phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Trong vụ án này, Tòa án có thu thập chứng cứ bằng hình thức xác minh tình trạng cư trú của Bị đơn nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn bà Võ Thị My M có mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt (Biên bản tổng đạt Giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 10/8/2017 để tham gia phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 31/8/2017 và biên bản tổng đạt Giấy triệu tập, Quyết định hoãn phiên tòa; Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 5/9/2017 để tham gia phiên tòa lần thứ hai vào ngày 26/9/2017) nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Đối với yêu cầu Bị đơn phải thanh toán 20.294.159đ nợ gốc của Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng và Bản điều khoản và điều kiện dành cho khách hàng vay tiêu dùng cá nhân, mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ thì ngày 12/9/2014 giữa Bị đơn và Ngân hàng đã giao kết hợp đồng vay tài sản dưới hình thức sử dụng dịch vụ thẻ.

- Ngày 27/9/2014 Ngân hàng có Bản phê duyệt nội dung:

1. Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20140926-500000-0056.

2. Số tiền vay được phê duyệt: 30.450.000đ trong đó: 2.1 Khoản vay tiêu dùng: 29.000.000đ; 2.2 Phí bảo hiểm: 1.450.000đ

3. Thời hạn vay: 24 tháng tính từ ngày 27/9/2014.

4. Khoản trả hàng tháng 1.947.000đ.

5. Ngày thanh toán hàng tháng: 1

6. Lãi suất vay: 45%/năm.

- Quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng cung cấp cho Tòa án chứng từ giải ngân thể hiện ngày 29/9/2014 Ngân hàng đã giải ngân 29.000.000đ cho hợp đồng vay số: 20140926-500000-0056, cùng ngày ông Đinh Tiến V đã rút 29.000.000đ.

- Căn cứ Bản lịch sử thanh toán của Bị đơn mà Ngân hàng cung cấp thì: Ngày 05/11/2014 thanh toán 1.947.000đ; Ngày 08/12/2014 thanh toán 1.947.000đ; Ngày 07/01/2015 thanh toán 1.947.000đ; Ngày 09/02/2015 thanh toán 1.947.000đ; Ngày 06/03/2015 thanh toán 1.947.000đ; Ngày 10/4/2015 thanh toán 1.947.000đ; Ngày 13/5/2015 thanh toán 1.947.000đ; Ngày 14/7/2015 thanh toán 1.947.000đ; Ngày 26/3/2016 thanh toán 1.000.000đ; Ngày 27/5/2016 thanh toán 1.000.000đ; Ngày 04/7/2016 thanh toán 1.000.000đ. Tổng cộng: 18.576.000đ.

Như vậy, từ ngày 04/7/2016 đến nay Bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, theo trình bày của Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thì Bị đơn còn nợ Ngân hàng 20.294.159đ tiền gốc, nay Ngân hàng khởi kiện chỉ yêu cầu Bị đơn thanh toán nợ gốc.

Quá trình giải quyết vụ án Bị đơn không có ý kiến gửi cho Tòa án và không đến Tòa án để giải quyết việc kiện của Ngân hàng đối với Bị đơn nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc Bị đơn phải thanh toán cho Ngân hàng 20.294.159đ nợ gốc.

[5] Đối với yêu cầu Bị đơn phải thanh toán tiếp tiền lãi phát sinh từ ngày 27/9/2017 cho đến khi thanh toán hết nợ của Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận, buộc Bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 27/9/2017 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20140926-500000-0056 ngày 12/9/2014 cho Ngân hàng đến khi thi hành án xong.

[6] Về thời hạn thanh toán: Tại phiên tòa Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu Bị đơn phải thanh toán ngay số nợ trên. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ ngày 04/7/2016 đến nay Bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đã làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng nên việc Ngân hàng yêu cầu Bị đơn phải thanh toán ngay khoản nợ trên là không trái quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng buộc Bị đơn phải thanh toán nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về địa điểm thi hành án: Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

[8] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Bị đơn phải chịu 1.014.707đ án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn lại 507.354đ tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 21; Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 227; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – Ngân hàng thương mại cổ phần K.

a/ Buộc ông Đinh Tiến V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K 20.294.159đ (Hai mươi triệu hai trăm chín mươi bốn ngàn một trăm năm mươi chín đồng) nợ gốc của Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20140926-500000-0056 ngày 12/9/2014.

b/ Buộc ông Đinh Tiến V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K tiền lãi phát sinh từ ngày 27/9/2017 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20140926-500000-0056 ngày 12/9/2014.

2/ Về thời hạn thi hành án: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về địa điểm thi hành án: Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

4/ Về án phí:

Án phí Dân sự sơ thẩm là 1.014.707đ (Một triệu không trăm mười bốn ngàn bảy trăm linh bảy đồng) do ông Đinh Tiến V chịu.

Hoàn lại Ngân hàng thương mại cổ phần K 507.354 (Năm trăm linh bảy ngàn ba trăm năm mươi bốn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0006346 ngày 07/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

6/ Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần K, ông Đinh Tiến V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương